TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 541/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 26 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Vệc Hôn nhân gia đình thụ lý số 644/2024/TLST/VHNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024, về Vệc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết Vệc Hôn nhân và gia đình:

Anh Mai Trọng C, sinh năm 1981

ĐKHK và nơi ở hiện nay: Căn hộ 2007, Tòa CT2A, khu nhà ở quận Hoàng Mai, phường Y.S, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

ĐKHK và nơi ở hiện nay: Căn hộ 2007, Tòa CT2A, khu nhà ở quận Hoàng Mai, phường Y.S, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Mai Trọng C và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/4/2009 tại UBND xã Q.P, huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 18 tháng 9 năm 2024, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Mai Trọng C và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Mai Trọng C và chị Nguyễn Thị H xác nhận ba con chung là Mai Khánh H, sinh ngày 12/12/2009 và Mai Trường G, sinh ngày 25/5/2012 và Mai H, sinh ngày 27/6/2019. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu H và cháu G cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định cho đến khi ba con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, anh C và chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Anh Mai Trọng C và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Anh Mai Trọng C và chị Nguyễn Thị H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Anh Mai Trọng C tự nguyện chịu cả 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0033653 ngày 17/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND xã Q.P, Thọ Xuân, Thanh Hóa, đăng ký ngày 22/4/2009);
- L- u hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hà